





**CHƯƠNG TRÌNH**



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THÚ Y CAI**

***(Thời gian làm việc buổi sáng từ 09h30 – 11h00 ngày 17/04/2021)***



|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** |  | **Nội dung** | **Thực hiện** |  |
|  |  |  |  |  |
| 9h00-09h30 |  | Đăng ký danh sách cổ đông | Ban tổ chức |  |
| (30p) |  |
|  |  |  |  |
|  |  | |  |  |
|  |  Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; | |  |  |
|  |  Báo cáo kiểm tra tư cách và xác định cổ đông | |  |  |
| 9h30 - 9h45 |  | tham dự; | Ban tổ chức |  |
| (15p) |  | Thông qua Quy chế làm việc (biểu quyết); |  |
|  |  |
|  |  Giới thiệu chủ tọa Đại hội, Ban Thư ký (biểu | |  |  |
|  |  | quyết); |  |  |
|  |  | |  |  |
| 9h45-10h05 |  Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2020 | |  |  |
|  |  | Chủ tọa Đại hội |  |
|  |  Thảo luận và biểu quyết Báo cáo của Hội đồng | |  |
| (20p) |  |  |
|  | Quản trị năm 2020 |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  | |  |  |
| 10h05-10h20 |  Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020 | |  |  |
|  |  | Ban kiểm soát |  |
| (15p) |  Thảo luận và biểu quyết Báo cáo của ban kiểm | |  |
|  |  |
|  | soát năm 2020 |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  | |  |  |
|  |  Thông qua phương án sản xuất kinh doanh năm | |  |  |
| 10h20-10h30 |  | 2020 | Chủ tọa Đại hội |  |
|  |  |  |
| (10p) |  | Thông qua các tờ trình cho phép HĐQT thực hiện |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  | một số việc thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ |  |  |
|  |  | |  |  |
| 10h30-10h45 |  Cổ đông thảo luận và biểu quyết Phương án sản | |  |  |
|  | xuất kinh doanh năm 2021, các tờ trình và phát | Chủ tọa Đại hội |  |
| (15p) |  |  |
|  | sinh khác (nếu có) |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  | |  |  |
|  |  Thông qua biên bản Đại hội | |  |  |
| 10h45-10h55 |  | Thông qua Nghị quyết Đại hội | Đại diện Ban Thư ký |  |
|  |  |
| (10p) |  |  |  |
|  | Thảo luận, biểu quyết biên bản và Nghị quyết |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| 10h55-11h00 |  | Chủ tọa Đại hội tuyên bố Bế mạc | Chủ tọa Đại hội |  |
| (5p) |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |



**BAN TỔ CHỨC**



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THÚ Y CAI LẬY**

Số: …../2021/TTr-MKV

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



*Tiền Giang, ngày 17 tháng 04 năm 2021*



**BÁO CÁO**



**(V/v Kiểm tra tư cách đại biểu và điều kiện tiến hành đại hội)**

**Kính thưa : - Quý đại biểu;**

**- Quý Cổ đông về dự Đại hội.**

Căn cứ vào điều 13, mục 1 Điều lệ của Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy. Được sự phân công của Ban tổ chức, tôi xin báo cáo Đại hội về số lượng cổ đông và tư cách đại biểu tham dự đại hội như sau:

**1- Về số lượng cổ đông:**

* Tổng số thư Công ty phát hành triệu tập Cổ đông về dự là: **……../…………** cổ đông, đại diện **5.000.038** cổ phần.
* Đến giờ này có mặt ………../.…….. Cổ đông, đại diện cho

.…………../…………….Cổ phần, chiếm tỷ lệ ………% trên vốn điều lệ.

* Trong đó có ........ Cổ đông có giấy ủy quyền đại diện cho ……… cổ phần.
* Số Cổ đông vắng ……….......... có lý do.

**2/- Về tư cách Đại biểu :**

* Có 100% Đại biểu về dự đại hội đủ tư cách.
* Căn cứ vào điều 18 mục 1 Điều lệ của công ty Cổ phần Dược Thú y Cai

Lậy qui định ***“Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết”*** Như vậy Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần này có đủ điều kiện tiến hành theo qui định.

Kính báo Đại hội đồng cổ đông cho phép tiến hành Đại hội.

**BAN TỔ CHỨC**





|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN** | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **DƯỢC THÚ Y CAI LẬY** | | | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | | |
|  |  |  |  |  |  |
| Số: …../2021/TTr-MKV | | | *Tiền Giang, ngày 17 tháng 04 năm 2021* | | |



**QUY CHẾ LÀM VIỆC**



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức tiến hành Đại hội đồng Cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy được thành công tốt đẹp, Ban Tổ chức trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

**Điều 1: Trật tự của Đại hội**

* Cổ đông khi vào phòng dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức hướng dẫn trong suốt thời gian diễn ra Đại hội.
* Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội, tắt điện đoại di động và giữ trật tự trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

**Điều 2: Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

* Tất cả các nội dung trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy biểu quyết cho từng nội dung. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết, cổ đông được một hoặc nhiều người ủy quyền dự Đại hội phải có đủ giấy xác nhận và số cổ phần được ủy quyền.
* Sau khi trình bày nội dung báo cáo, Chủ tịch đoàn tiến hành lấy biểu quyết của cổ đông. Cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến) một vấn đề bằng cách đưa phiếu biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước phiếu biểu quyết hướng về phía Chủ tịch đoàn. Những cổ đông không đưa phiếu biểu quyết được xem là không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết. Ban tổ chức kiểm phiếu bằng cách kiểm tra ngược những cổ đông không đồng ý với nội dung thông qua.
* Tất cả các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi có số cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

**Điều 3: Phát biểu ý kiến tại đại hội**

* Cổ đông tham dự Đại hội trước khi phát biểu ý liến phải đăng ký với Ban tổ chức và được sự đồng ý của Chủ toạ đại hội.
* Cổ đông ghi tóm tắt nội dung phát biểu vào **“Phiếu ghi ý kiến đóng góp của cổ** **đông”** chuyển cho Chủ tọa đại hội. Chủ tọa đại hội xem xét tính phù hợp của nội





dung phát biểu và sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông (mỗi ý kiến phát biểu không quá 10 phút).



Trường hợp phát biểu ngoài nội dung đăng ký thì Chủ tọa đại hội quyết định ngừng phát biểu. Đối với những nội dung cần phải có thời gian trình bày dài hơn, đề nghị cổ đông gởi bằng văn bản cho Tổ Thư ký tổng hợp, HĐQT sẽ nghiên cứu và trả lời riêng bằng văn bản.



**Điều 4: Trách nhiệm của Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông**

* Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến họp.
* Kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp.
* Phát phiếu biểu quyết và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
* Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.

**Điều 5: Trách nhiệm của chủ tọa**

* Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự và quy chế đã được thông qua.
* Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, quyết định theo đa số.
* Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

**Điều 6 Trách nhiệm của Ban thư ký**

* Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến chương trình Đại hội và tất cả các vấn đề đã được cổ đông thông qua tại Đại hội.
* Soạn thảo Biên bản Đại hội và Nghị quyết về những vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

**Điều 7: Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu**

* Xác định chính xác kết quả biểu quyết của Cổ đông và các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
* Thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký sau mỗi lần biểu quyết.

**Điều 8: Biên bản Đại hội đồng cổ đông**

* Tất cả những vấn đề, nội dung tại Đại hội được Thư ký ghi vào biên bản, biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Quy chế này được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy. Kính trình Đại hội thông qua./.





**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH**



**ĐÀO MẠNH LƯƠNG**





|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN** | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **DƯỢC THÚ Y CAI LẬY** | | |  | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | |
|  |  |  |  |  |  |
| Số: …../2021/BC-MKV | | | *Tiền Giang, ngày 17 tháng 04 năm 2021* | | |



**BÁO CÁO**

**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**(Tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông ngày 17/04/2021)**

Tình hình chăn nuôi năm 2020 vẫn gặp nhiều khó khăn, cộng thêm ảnh hưởng của dịch Covid 19 bùng phát mạnh năm 2020, khiến người dân ngần ngại trong các hoạt động chăn nuôi, kinh doanh.

Mặc dù HĐQT và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã chung tay góp sức nỗ lực để thực hiện công cuộc đưa công ty từng bước vượt qua sự khó khăn nhưng kết quả doanh thu vẫn chưa đạt được như kỳ vọng.

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty, tôi xin trình Đại hội thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**I. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2020**

Năm 2020, Việc đối mặt với những thách thức khó khăn đòi hỏi những nỗ lực không ngừng, tập thể cán bộ nhân viên của Công ty đã phấn đấu hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận đầu năm như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - | Tổng doanh thu bán hàng | : 114.890.263.689 | đ, (đạt 76.6% Kế hoạch) |
| - | Lợi nhuận trước thuế | : 7.612.462.172 | đ, (đạt 126.9% Kế hoạch) |





|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| - | Thuế thu nhập doanh nghiệp | : | 559.597.034 | đ |
| - | Lợi nhuận sau thuế | : | 7.052.865.138 | đ |



Số liệu BCTC năm 2020 sẽ được Hội đồng Quản trị trình bày ở phần Báo cáo tài chính.



**II. Tình hình vốn và cổ phần năm 2020**

-

Vốn Điều lệ năm 2020

: 50.000.380.000 đồng

-

Tổng số cổ phiếu

: 5.000.038 cổ phiếu.

-

Số lượng cổ phiếu đã phát hành

: 5.000.038 cổ phiếu phổ thông.

-

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành

: 5.000.000 cổ phiếu.

-

Cổ phiếu quỹ của Công ty

: 38 cổ phiếu.

**III. Về quan hệ với cổ đông:**

Công ty đã tuân thủ về công bố thông tin theo pháp luật và các văn bản luật áp dụng cho công ty đại chúng và tổ chức niêm yết. Ngoài ra quan hệ với cổ đông một cách thường xuyên và tích cực thông qua trang web và người công bố thông tin của Công ty.

**IV. Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty**

Năm 2020, Hội đồng Quản trị của Công ty đã tập trung sự lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra và thông qua ngày vào 27/06/2020, thực hiện tốt các lĩnh vực quản lý, điều hành sản xuất nhất là công tác chuẩn bị và tổ chức sản xuất, kỹ thuật công nghệ nên đã tạo ra sự ổn định đồng bộ trong sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh kênh phân phối trên hệ thống đại lý. Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã đưa ra các biện pháp:

* Hoạch định và đề ra phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2020 quyết tâm phải hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra;
* Cơ cấu lại các bộ phận chuyên môn, định mức nhân sự: Thiết lập lại hệ thống kinh doanh nhằm hình thành hệ thống phân phối, ổn định giá cả trên thị trường và hình thành bộ phận Marketing nhằm tư vấn kỹ thuật và quảng bá sản phẩm Công ty.





* Cải tiến máy móc thiết bị, áp dụng những tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất, quản lý sản xuất chặt chẽ từ khâu đầu vào để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí nguyên, nhiên vật liệu, điện năng, tránh thất thoát lãng phí;
* Thay đổi chính sách trả lương, thưởng làm đòn bẩy kinh tế về tiền lương, tiền thưởng để nâng cao ý thức quản lý của người lao động;
* Kiểm tra chặt chẽ các loại vật tư đầu vào với từng loại đối tượng theo các chỉ tiêu quy định tương ứng với yêu cầu đã định và chỉ được phép đưa vào sản xuất những vật tư đảm bảo chất lượng;
* Kiểm soát và tái cấu trúc tài chính cũng như tổ chức của Công ty một cách mạnh mẽ phù hợp với tình hình hiện tại và chuẩn bị nguồn lực để vận hành hoạt động sản xuất và kinh doanh theo quy mô mới sau khi Nhà máy GMP hoàn thành.
* Hội đồng quản trị công ty tại ngày 31/12/2020 gồm 05 thành viên, trong đó:
  + 01 Chủ tịch Hội đồng Quản trị là thành viên độc lập;
  + 04 Ủy viên Hội đồng Quản trị gồm 04 thành viên độc lập.



Trong năm vừa qua các thành viên Hội đồng Quản trị đều ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của các cổ đông và của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty đảm bảo tổ chức đầy đủ các cuộc họp khi giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, Số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Giám đốc và những cán bộ quản lý. Quan tâm kiện toàn công tác tổ chức cán bộ từ các phòng ban đến phân xưởng sản xuất.

***Tổng kết các quyết định cuộc họp của Hội đồng Quản trị năm 2020 cụ thể như sau.***

* Các cuộc họp của HĐQT: Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020





|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | **Số buổi** |  |  |
| **Stt** | **Thành viên HĐQT** | **Chức vụ** | **họp** | **Tỷ lệ** | **Lý do không** |
|  |  |  | **tham** |  | **tham dự** |
|  |  |  | **dự** |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 1 | Ông Đào Mạnh Lương | Chủ tịch HĐQT | 04 | 100% |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 2 | Ông Lê Thành Nam | Thành viên HĐQT | 04 | 100% |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 3 | Ông Đào Mạnh Hoà | Thành viên HĐQT | 04 | 100% |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 4 | Ông Nguyễn Anh Tuấn | Thành viên HĐQT | 04 | 100% |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 5 | Ông Ngô Phú Thỏa | Thành viên HĐQT | 04 | 100% |  |
|  |  |  |  |  |  |



* Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty: HĐQT luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty. Các vấn đề quan trọng có định hướng lớn của công ty đều được HĐQT họp thảo luận dân chủ và ra nghị quyết, Quyết định kịp thời để Giám đốc triển khai thực hiện.
* Hoạt động giám sát Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc: thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động công ty qua điện thoại, email để Ban Giám đốc có những quyết định phù hợp, kịp thời.
* Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: không có tiểu ban.

**V. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Số nghị quyết/Quyết** | **Ngày** | **Nội dung** |  |
| **định** |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| 01 | 01/2020/NQ/HĐQT-MKV | 20/02/2020 | Về việcTriệu tập Đại hội đồng Cổ |  |
|  |  |  | đông thường niên năm 2020 |  |
|  |  |  | Về việc gia hạn tổ chức Đại hội |  |
| 02 | 02/2010/NQ/HĐQT-MKV | 08/04/2020 | đồng Cổ đông thường niên năm |  |
|  |  |  | 2020 |  |
|  |  |  |  |  |
| 03 | 03/2019/NQ/HĐQT-MKV | 12/05/2020 | Về việc Triệu tập Đại hội đồng Cổ |  |
| đông thường niên năm 2020 |  |
|  |  |  |  |  |
| 04 | 04/2019/NQ/HĐQT-MKV | 27/06/2020 | Nghị quyết đại hội đồng cổ đông |  |
|  |  |  | thường niên năm 2020 |  |





**PHẦN THỨ HAI:**



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020**



**I. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:**



Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.



Báo cáo tài chính gồm:

**1. Bảng cân đối kế toán**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TÀI SẢN** | **Mã** | **Thuyết** | **31/12/2020** | **01/01/2020** | |  |
|  | **số** | **minh** | **VND** |  | **VND** |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **TÀI SẢN NGẮN HẠN** | **100** |  | **43,048,843,558** | **40,757,961,086** | |  |
| **Tiền và các khoản tương đương** | **110** | **4** | **3,732,130,227** | **1,793,512,722** | |  |
| **tiền** |  |  |  |  |  |  |
| Tiền | 111 |  | 3,732,130,227 | 1,793,512,722 | |  |
| **Các khoản phải thu ngắn hạn** | **130** |  | **18,395,456,903** | **24,264,454,308** | |  |
| Phải thu ngắn hạn của khách | 131 | 6 | 17,563,689,704 | 23,502,345,473 | |  |
| hàng |  |  |  |  |  |  |
| Trả trước cho người bán ngắn | 132 |  | 547,853,000 | 518,568,250 | |  |
| hạn |  |  |  |  |  |  |
| Phải thu ngắn hạn khác | 136 | 7 | 283,914,199 | 243,540,585 | |  |
| **Hàng tồn kho** | **140** | **8** | **20,597,700,303** | **14,199,787,268** | |  |
| Hàng tồn kho | 141 |  | 20,597,700,303 | 14,199,787,268 | |  |
| **Tài sản ngắn hạn khác** | **150** |  | **323,556,125** | **500,206,788** | |  |
| Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | 5 | 244,496,903 | 476,829,391 | |  |
| Thuế và các khoản khác phải | 153 | 12 | 79,059,222 | 23,377,397 | |  |
| thu Nhà nước |  |  |  |  |  |  |
| **TÀI SẢN DÀI HẠN** | **200** |  | **56,441,514,910** | **64,957,961,379** | |  |
| **Tài sản cố định** | **220** |  | **56,179,444,239** | **64,649,581,059** | |  |
| Tài sản cố định hữu hình | 221 | 9 | 56,173,328,110 | 64,614,664,930 | |  |
| *- Nguyên giá* | *222* |  | *101,165,897,669* | *101,165,897,669* | |  |
| *- Giá trị hao mòn luỹ kế* | *223* |  | *(44,992,569,559)* | *(36,551,232,739)* | |  |
| Tài sản cố định vô hình | 227 | 10 | 6,116,129 | 34,916,129 | |  |
| *- Nguyên giá* | *228* |  | *260,000,000* | *260,000,000* | |  |
| *- Giá trị hao mòn luỹ kế* | *229* |  | *(253,883,871)* | *(225,083,871)* | |  |
| **Tài sản dài hạn khác** | **260** |  | **262,070,671** | **308,380,320** | |  |
| Chi phí trả trước dài hạn | 261 | 5 | 262,070,671 | 308,380,320 | |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| **TỔNG TÀI SẢN** | **270** |  | **99,490,358,468** | **105,715,922,465** | |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |





|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | **Mã** |  |  | **Thuyết** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **NGUỒN VỐN** | | |  |  |  |  |  |  |  | **31/12/2020** |  |  |  |  |  | **01/01/2020** | |  |  |
|  |  |  |  |  | **số** |  |  | **minh** |  |  |  | **VND** |  |  |  |  |  | **VND** | |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | | |  | |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| **NỢ PHẢI TRẢ** | | |  |  | **300** |  |  |  |  |  |  | **39,302,746,050** |  |  |  |  |  | **52,581,175,185** | |  |  |
| **Nợ ngắn hạn** | | |  |  | **310** |  |  |  |  |  |  | **34,971,271,547** |  |  |  |  |  | **35,982,500,682** | |  |  |
|  |  | Phải trả người bán ngắn hạn |  |  | 311 |  |  | 11 |  |  |  | 9,024,256,065 |  |  |  |  |  | 3,926,645,369 | |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | Người mua trả tiền trước ngắn |  |  | 312 |  |  |  |  |  |  | 9,286,387 |  |  |  |  |  | 34,886,478 | |  |  |
|  |  | hạn |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | Thuế và các khoản phải nộp |  | 313 | |  | 12 | |  |  | 470,047,385 | |  |  | 770,279,864 | | | | |  |  |
|  |  | Nhà nước |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | Phải trả người lao động | | 314 | |  |  |  |  |  | 1,068,183,159 | |  |  | 1,299,727,463 | | | | |  |  |
|  |  | Chi phí phải trả ngắn hạn | | 315 | |  | 13 | |  |  | 10,430,291,191 | |  |  | 3,278,118,176 | | | | |  |  |
|  |  | Phải trả ngắn hạn khác | | 319 | |  | 14 | |  |  | 4,806,920 | |  |  | 12,111,820 | | | | |  |  |
|  |  | Vay và nợ thuê tài chính ngắn | | 320 | |  | 15 | |  |  | 14,001,631,521 | |  |  | 26,697,962,593 | | | | |  |  |
|  |  | hạn | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | | 322 | |  |  |  |  |  | (37,231,081) | |  |  | (37,231,081) | | | | |  |  |
| **Nợ dài hạn** | | | | **330** | |  |  |  |  |  | **4,331,474,503** | |  |  | **16,598,674,503** | | | | |  |  |
|  |  | Phải trả dài hạn khác | | 337 | |  | 14 | |  |  | 1,500,000,000 | |  |  | 1,500,000,000 | | | | |  |  |
|  |  | Vay và nợ thuê tài chính dài | | 338 | |  | 15 | |  |  | 2,831,474,503 | |  |  | 15,098,674,503 | | | | |  |  |
|  |  | hạn | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **VỐN CHỦ SỞ HỮU** | | | | **400** | |  |  |  |  |  | **60,187,612,418** | |  |  | **53,134,747,280** | | | | |  |  |
| **Vốn chủ sở hữu** | | | | **410** | |  | **16** | |  |  | **60,187,612,418** | |  |  | **53,134,747,280** | | | | |  |  |
|  |  | Vốn góp của chủ sở hữu | | 411 | |  |  |  |  |  | 50,000,380,000 | |  |  | 50,000,380,000 | | | | |  |  |
|  |  | *- Cổ phiếu phổ thông có quyền* | |  | *411a* | |  |  |  |  | *50,000,380,000* | |  |  | *50,000,380,000* | | | | |  |  |
|  |  | *biểu quyết* | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | Cổ phiếu quỹ | | 415 | |  |  |  |  |  | (380,000) | |  |  | (380,000) | | | | |  |  |
|  |  | Quỹ đầu tư phát triển | | 418 | |  |  |  |  |  | 69,863,124 | |  |  | 69,863,124 | | | | |  |  |
|  |  | Lợi nhuận sau thuế chưa phân | | 421 | |  |  |  |  |  | 10,117,749,294 | |  |  | 3,064,884,156 | | | | |  |  |
|  |  | phối | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | *- LNST chưa phân phối lũy kế* | |  | *421a* | |  |  |  |  | *3,064,884,156* | |  |  | *1,180,437,033* | | | | |  |  |
|  |  | *đến cuối năm trước* | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | *- LNST chưa phân phối năm* | |  | *421b* | |  |  |  |  | *7,052,865,138* | |  |  | *1,884,447,123* | | | | |  |  |
|  |  | *nay* | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | | | |  | |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| **TỔNG NGUỒN VỐN** | | | | **440** | |  |  |  |  |  | **99,490,358,468** | |  |  | **105,715,922,465** | | | | |  |  |
|  | | | | | | | | | |  | | | |  | |  |  | |  | |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2020** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |  |
| **Chỉ tiêu** | | | |  | **Mã** | | **Thuyết** | | | |  | **Năm 2020** | | |  |  |  | **Năm 2019** | | |  |
|  |  |  |  |  | **số** | |  | **minh** | | |  | **VND** | |  |  |  |  | **VND** |  | |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Doanh thu bán hàng và cung cấp** | | | | **01** | |  | **17** | |  |  | **114,822,038,607** | |  |  | **139,659,234,869** | | | |  |  |  |
| **dịch vụ** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Các khoản giảm trừ doanh thu | | | | 02 | |  | 18 | |  |  | 11,402,470,160 | |  |  | 37,249,494,790 | | | |  |  |  |





|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Doanh thu thuần bán hàng và** | **10** |  | **103,419,568,447** | **102,409,740,079** |
| **cung cấp** |  |  |  |  |
| **dịch vụ** |  |  |  |  |
| Giá vốn hàng bán | 11 | 19 | 74,630,562,872 | 80,111,508,564 |
| **Lợi nhuận gộp về bán hàng và** | **20** |  | **28,789,005,575** | **22,298,231,515** |
| **cung cấp dịch vụ** |  |  |  |  |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 20 | 33,824,510 | 1,036,567 |
| Chi phí tài chính | 22 | 21 | 4,135,256,490 | 5,767,310,975 |
| *Trong đó: Chi phí lãi vay* | *23* |  | *1,990,082,192* | *3,891,205,549* |
| Chi phí bán hàng | 25 | 22 | 10,377,003,591 | 10,202,167,470 |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | 22 | 6,728,287,357 | 3,982,776,811 |
| **Lợi nhuận thuần từ hoạt động** | **30** |  | **7,582,282,647** | **2,347,012,826** |
| **kinh doanh** |  |  |  |  |
| Thu nhập khác | 31 | 23 | 34,400,572 | 394,951,613 |
| Chi phí khác | 32 | 24 | 4,221,047 | 309,124,428 |
| **Lợi nhuận khác** | **40** |  | **30,179,525** | **85,827,185** |
| **Tổng lợi nhuận kế toán trước** | **50** |  | **7,612,462,172** | **2,432,840,011** |
| **thuế** |  |  |  |  |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 25 | 559,597,034 | 548,392,888 |
| Chi phí thuế TNDN hoãn lại | 52 |  | - | - |
| **Lợi nhuận sau thuế thu nhập** | **60** |  | **7,052,865,138** | **1,884,447,123** |
| **doanh nghiệp** |  |  |  |  |
| **Lãi cơ bản trên cổ phiếu** | **70** | **26** | **1,411** | **377** |
| **Lãi suy giảm trên cổ phiếu** | **71** | **27** | **1,411** | **377** |



**II. Báo cáo kiểm toán**

**1. Trách nhiệm của Ban Giám đốc (đối với báo cáo tài chính)**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:





|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hội đồng Quản trị** | |  |  |
| Ông Đào Mạnh Lương | | | Chủ tịch HĐQT |
| Ông Nguyễn Anh Tuấn | | | Thành viên |
| Ông Lê Thành Nam | | | Thành viên |
| Ông Ngô Phú Thỏa | | | Thành viên |
| Ông Đào Mạnh Hòa | | | Thành viên |
| **Ban Giám đốc** |  | |  |
| Ông Đỗ Văn Tài | | | Giám đốc điều hành |



**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm 2020. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

* Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
* Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
* Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không; và
* Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

**CÁC CAM KẾT KHÁC**

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và quy định về quản trị Công ty tại





Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, thay thế.



Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.



**2. Đơn vị kiểm toán:**

**ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN : CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY**

Trụ sở Hà Nội

Tầng 5 (tầng văn phòng), Tháp B2, Tòa nhà Roman Plaza, Đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

ĐT : +84 245 678 3999 / Fax: 04 3755 7448

Email : *uhy-info@uhyvietnam.com.vn*

Website : http://www.uhy.vn

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP** *Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

***Kính g'i:*** **Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy**

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

*Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy*

*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

***Kính g'i:*** **Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc**

**Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy**

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy (sau đây gọi tắt là ”Công ty”), được lập ngày 22 tháng 03 năm 2021 trình bày từ trang 06 đến trang 32, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020,





Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.



**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**



Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.



**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)**

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh





nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**Nguyễn Minh Long**

**Lê Quang Nghĩa**



**Phó Tổng Giám đốc**

**Kiểm toán viên**



Giấy CNĐKHN kiểm toán số 0666-2018-112-1

Giấy CNĐKHN kiểm toán số 3660-2021-112-1

*Thay mặt và đại diện cho*

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY**

*Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2021*





**PHẦN THỨ BA:**



**PHÂN CHIA LỢI NHUẬN, CHI THÙ LAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2020**



**I. Phương án phân chia lợi nhuận**



Do tình hình chăn nuôi tại Việt Nam vẫn diễn biến phức tạp trong thời gian tới nên Hội đồng Quản trị đề xuất tại Đại hội cổ đông lần này không phân chia lợi nhuận của năm 2020.

**II. Thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2020 cụ thể như sau:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - | Thù lao HĐQT (05 người) | : 132.000.000 đồng |
| - | Thù lao BKS (03 người) | : 48.000.000 đồng |
|  |  | **--------------------------** |
|  | **Tổng cộng** | **: 180.000.000 đồng** |

Đại hội cổ đông năm 2020 đã phê duyệt thù lao là 300.000.000 đồng, tuy nhiên do kết quả Công ty không đạt như kế hoạch Hội đồng Quản trị đã quyết định không nhận thưởng và hạn chế các khoản chi phí khác.





**PHẦN THỨ TƯ**



**PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2021**



1. **Kế hoạch nhân sự, tổ chức, đào tạo:**



Công ty tập trung xây dựng định biên phù hợp, chế độ làm việc khoa học, tác phong chuyên nghiệp, cùng những chính sách đãi ngộ, khen thưởng hấp dẫn.



Trong năm 2021 ưu tiên nâng cấp các vị trí quản lý, bổ sung các chức danh còn khuyết và tuyển dụng lực lượng kinh doanh đúng chuyên ngành thú y, thủy sản.

**Kế hoạch đào tạo**: thực hiện 3 loại hình đào tạo

**Thường xuyên đào tạo nội bộ:**

* Đào tạo kiến thức GMP, GSP và GLP cơ bản
* Đào tạo vận hành máy móc, thiết bị của sản xuất, kỹ thuật
* Đào tạo kiến thức về sản phẩm, bệnh học
* Đào tạo kiến thức về việc kiểm soát quy trình

**Đào tạo bên ngoài:**

* Đào tạo kỹ năng lãnh đạo cho cấp Quản lý
* Kỹ năng đàm phám, thương lượng

**Kết hợp với cơ quan chức năng để tiếp tục đào tạo các khóa cần thiết như:**

* + An toàn hóa chất, phòng chống cháy nổ
  + Các văn bản pháp luật chuyên ngành

1. **Kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng, trang thiết bị:**

Trong năm 2021 không đầu tư thêm, tập trung tối ưu hóa các điều kiện hiện có.

Triển khai phần mềm ERP SAP S/4HANA, phần mềm nhân sự cho hoạt động quản lý công ty hiệu quả và chuyên nghiệp.

**Kế hoạch sản xuất năm 2021:**

* Công ty sẽ tiếp tục và củng cố các hoạt động QA, QC và R&D theo hướng chuyên sâu.
* Vận hành hiệu quả dây chuyền tự động trong nhà máy GMP, tối ưu công suất máy.
* Tập trung các giải pháp kiểm soát và tiết giảm chi phí như: điện, nước và các chi phí vận hành khác, nâng cao tinh thần tự giác, ý thức, trách nhiệm của Cán bộ CNV Công ty.
* Duy trì kiểm soát, thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn WHO GMP từ nguyên vật liệu đầu vào, thành phẩm đầu ra, thường xuyên cải tiến và nâng cao





chất lượng sản phẩm, tập trung nghiên cứu xây dựng phát triển dòng sản phẩm mới phù hợp với thị hiếu và nhu cầu thị trường.



* Xây dựng tiêu chuẩn nhân sự ở từng vị trí trong nhà máy GMP, theo hướng tinh gọn và phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của từng người.



**3. Về tài chính**:

* + Công ty sẽ tiếp tục cố gắng hạn chế các phát sinh bằng các biện pháp sau:
  + Công ty sẽ tiếp tục cố gắng hạn chế các phát sinh bằng các biện pháp sau:
  + Quản lý chặt nguyên liệu, bao bì, thành phẩm tồn kho
  + Siết chặt công nợ khách hàng, đôn đốc kinh doanh và kế toán công nợ tích cực thu nợ
  + Thương lượng các nhà cung cấp kéo dãn thời hạn thanh toán.
  + Kiểm soát chặt dòng tiền, hạn chế tạm ứng cá nhân, thanh quyết toán tạm ứng theo đúng thời gian qui định.

1. **Kế hoạch kinh doanh năm 2021: 4.1 Kế hoạch Công ty**



|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Diễn giải** | **Kế hoạch** | |
|  | **DOANH THU** | 130 | tỷ |
|  |  |  |  |
| 1. | Giá vốn bán hàng | 58.5 | tỷ |
|  |  |  | |
| 2. | Chi phí khách hàng | 13 % | |
|  |  |  | |
| 3. | Chi phí bán hàng | 11 % | |
|  |  |  | |
| 4. | Chi phí tài chính | 4 % | |
|  |  |  | |
| 5. | Chi phí quản lý | 7 % | |
|  |  |  | |
| 6. | Lợi nhuận trước thuế | 6.5 % | |
|  |  |  | |
| **TỔNG CỘNG** | | **100%** | |
|  |  |  |  |

**4.2 Doanh thu từng khu vực:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Diễn giải** | **Kế hoạch** |
|  | **DOANH THU TOÀN QUỐC** | **130 tỷ** |
|  |  |  |
| 1 | Khu vực doanh nghiệp | 45 tỷ |
|  |  |  |
| 2 | Khu vực phân phối | 85 tỷ |
|  |  |  |





|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **4.3** | |  |  | **Doanh thu từng quý:** | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | **STT** |  |  | **Diễn giải** |  | **Quý I** |  | **Quý II** | **Quý** |  | **Quý IV** | **Tổng** |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **III** |  |  | **cộng** |  |
|  | 1 | |  |  | Khu vực doanh |  | 9 tỷ |  | 11 tỷ | 12 tỷ |  | 13 tỷ | **45 tỷ** |  |
|  |  |  | nghiệp |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | 2 | |  |  | Khu vực phân phối |  | 17 tỷ |  | 20 tỷ | 23 tỷ |  | 25 tỷ | **85 tỷ** |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | **TỔNG CỘNG** |  | **26 tỷ** |  | **31 tỷ** | **35 tỷ** |  | **38 tỷ** | **130 tỷ** |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |



1. **Giải pháp thực hiện:**
   * Tiếp tục đẩy mạnh kênh phân phối trên hệ thống đại lý. Trong đó, chú ý phát triển thị trường miền Tây, miền Đông, hoàn thiện hơn nữa thị trường miền Trung, tái hoạt động kinh doanh trực tiếp thị trường miền Bắc
   * Tiếp tục tìm kiếm, đẩy mạnh kênh xuất khẩu, phân bổ lại nhân sự, nguồn lực cho phù hợp năng lực và đặc điểm thị trường, đồng thời tuyển dụng, đào tạo nhân sự cho các vị trí còn khuyết.
   * Tập trung các chương trình xúc tiến thương mại, hội thảo nhằm đẩy mạnh doanh thu nhóm hàng công nghệ cao và hàng truyền thống.
   * Tìm kiếm thị trường, nhà phân phối, đại lý để phát triển hàng thủy sản.
   * Thực hiện việc sản xuất, gia công hàng hóa nhằm tối ưu thiết bị hiện có.
   * Thiết lập quan hệ, xây dựng nền tảng cho việc xuất khẩu.
2. **Vốn – Nguồn vốn lưu động:**

Vốn điều lệ

: 50.000.380.000 đồng;

Doanh thu

: 130 tỷ đồng;

Vòng quay vốn

: 3 vòng/năm;

Nhu cầu vốn ngắn hạn cần

: 36 tỷ đồng.

1. **Các hoạt động khác:**
   * Tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước đến cán bộ Công nhân viên, tập trung công tác tuyên truyền chính sách pháp luật Nhà nước có liên quan đến hoạt động ngành nghề của người lao động tại công ty.





* Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, ý thức, tác phong công nghiệp trong mỗi cán bộ công nhân viên.
* Thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng.





**PHẦN THỨ NĂM**



**PHỤ CẤP CHO HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**



**Chi phí thường xuyên HĐQT và BKS**:



1. Chi phí thường xuyên HĐQT và BKS là 300.000.000 đồng, bao gồm các khoản:



- Phụ cấp HĐQT, BKS - Chi phí khác

: 180.000.000 đồng

: 120.000.000 đồng

2. Phụ cấp HĐQT và BKS năm 2021 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - | Chủ tịch HĐQT | : 3.000.000 đ/tháng |
| - | Thành viên HĐQT | : 2.000.000 đ/tháng |
| - Trưởng ban kiểm soát | | : 2.000.000 đ/tháng |
| - Thành viên ban kiểm soát | | : 1.000.000 đ/tháng |

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

**ĐÀO MẠNH LƯƠNG**





|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN** | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **DƯỢC THÚ Y CAI LẬY** | | | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | | |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  | *Tiền Giang, ngày 17 tháng 04 năm 2021* | | |



**BÁO CÁO KẾT CỦA BAN KIỂM SOÁT**



**VỀ KẾT QUẢ KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THÚ Y CAI LẬY NĂM 2020**

**1. Quy mô hoạt động của Công ty:**

Tổng giá trị doanh nghiệp của Công ty thời điểm 31/12/2020 là: 99.490.358.468 đồng (giảm 6.225.563.997 đồng so với thời điểm đầu năm). Cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Chỉ tiêu** | **Đầu năm 2020** | **Cuối năm 2020** |  |
|  |  | **(01/01/2020)** | **(31/12/2020)** |  |
| 1. | Tiền và các khoản tương đương | 1.793.512.722 | 3.732.130.227 |  |
| tiền | |  |
|  |  |  |
| 2. | Công nợ phải thu ngắn hạn | 24.264.454.308 | 18.395.456.903 |  |
|  |  |  |  |  |
| 3. | Hàng hóa tồn kho | 14.199.787.268 | 20.597.700.303 |  |
| 4. | Tài sản ngắn hạn khác | 500.206.788 | 323.556.125 |  |
| 5. | Phải thu dài hạn | 0 | 0 |  |
| 6. | Tài sản cố định | 64.649.581.059 | 56.179.444.239 |  |
| 7. | Tài sản dài hạn khác | 308.380.320 | 262.070.671 |  |
| **TỔNG CỘNG** | | **105.715.922.465** | **99.490.358.468** |  |
|  |  |  |  |  |

**2. Nguồn vốn hoạt động của Công ty**

Nguồn vốn thường xuyên để duy trì hoạt động của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là: 99.490.358.468 đồng. Bao gồm:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - | Vốn chủ sở hữu | : 60.187.612.418 đồng |
| - | Vay ngắn hạn | : 14.001.631.521 đồng |
| - | Vay dài hạn | : 2.831.474.503 đồng |
| - | Vốn khác | : 22.469.640.026 đồng |

*(các khoản chiếm dụng hợp pháp)*





So với năm 2020, nguồn vốn duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty giảm 5.9%, tương đương giảm 6.225.563.997 đồng.



|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020** | |  |
| - Doanh thu và các khoản TN khác | : 114.890.263.689 đồng | |
| - Chi phí | : 107.277.801.517 đồng | |
| - Lợi nhuận trước thuế | : | 7.612.462.172 đồng |
| - Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp | : | 559.597.034 đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế TNDN | : | 7.052.865.138 đồng |



Lợi nhuận sau thuế 2020 đạt **7.052.865.138 đồng** tăng 5.168.418.015 đồng so với năm 2019 - lợi nhuận sau thuế đạt 1.884.447.123 đồng.

**4. Dự kiến phân phối lợi nhuận 2020**

Do năm 2020, tình hình chăn nuôi trong nước đặc biệt khó khăn, dẫn tới hoạt động kinh doanh của Công ty không tốt, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020 đạt 6.516.542.546 đồng. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2020 cho các cổ đông sẽ được HĐQT đề xuất và xin ý kiến cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên vào tháng 04/2021.

**4. Một số nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát**

Năm 2020 là năm đối mặt với nhiều khó khăn đối với các doanh nghiệp của Việt Nam. Mặc dù doanh thu không đạt chỉ tiêu nhưng lợi nhuận lại vượt như kế hoạch đề ra. Ban kiểm soát nhận thấy Công ty đã có nhiều điều chỉnh linh hoạt để nhanh chóng thích nghi với hoàn cảnh và điều kiện kinh doanh ngày càng trở nên cạnh tranh. Qua thời gian tham gia kiểm soát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát có một số ý kiến như sau:

*4.1 Vấn đề quản lý tài chính:*

* Công ty thực hiện tốt chế độ kế toán thống kê theo qui định của pháp luật. Cụ thể, Công ty đã thuê tổ chức kiểm toán độc lập là Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020, ý kiến kiểm toán viên đưa ra là phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.
* Các phòng nghiệp vụ của Công ty thường xuyên kiểm tra xử lý tốt các thông tin tài chính cũng như cung cấp số liệu kịp thời theo yêu cầu cho lãnh đạo để chỉ đạo sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Đặc biệt tham mưu tốt cho Ban Giám đốc Công ty kiểm soát giá cả đầu vào nhằm hạ giá thành sản phẩm.





* Về công nợ phải thu của Công ty năm 2020 có chuyển biến tích cực, đề nghị Ban Giám đốc tiếp tục phát huy và thường xuyên đối chiếu xác nhận nợ để đảm bảo cơ sở pháp lý. Vì vậy, Công ty cần xây dựng quy trình thu hồi công nợ, quy định trách nhiệm đối với các cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện để tránh thiệt hại cho Công ty.



4.2 *Công tác quản lý các khoản chi phí sản xuất kinh doanh:*



Với phương châm tiết kiệm chi phí quản lý Doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty cần tiếp tục khoán định mức chi phí cho các bộ phận như: bộ phận sản xuất trực tiếp tại phân xưởng, bộ phận kinh doanh và các chi phí ở các bộ phận gián tiếp, xây dựng quy chế trả công lao động nhằm tăng hiệu quả quản lý doanh nghiệp. Đồng thời, Công ty cũng cần có những quy định xét khen thưởng cho cán bộ công nhân viên có những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm chi phí tạo ra hiệu quả cho đơn vị để họ gắn bó với Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả việc kiểm soát năm 2020 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ Phần Dược Thú y Cai Lậy. Kính báo cáo đến Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các Cổ đông tham dự Đại hội thường niên năm hôm nay./.

*Nơi nhận*:

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

* *Chủ tịch HĐQT; (để phối hợp)*
* *Các TV BKS;*
* *Lưu vp.*

**Vũ Thị Hồng Nhung**





|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN** | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **DƯỢC THÚ Y CAI LẬY** | | | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | | |
|  |  |  |  |  |  |
| Số: /2021/TTr-BKS | | | *Tiền Giang, ngày 17 tháng 04 năm 2021* | | |



**TỜ TRÌNH**

***(V/v: Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2021)***



***Kính gửi:* Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021**

* *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;*
* *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tháng 06/2016.*

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dược thú y Cai Lậy kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét và uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2021.

**1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán**

* Là Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2021;
* Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty, tập đoàn lớn trong lĩnh vực kinh doanh tương tự Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy;
* Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm;
* Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
* Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
* Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét

các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

**2**. **Đề xuất của Ban kiểm soát**

* Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán như đã nêu;
* Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán đáp ứng đủ các tiêu chí như nêu trên và giao cho Giám đốc điều hành ký Hợp đồng kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua. Trân trọng./.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**Vũ Thị Hồng Nhung**





|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN** | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **DƯỢC THÚ Y CAI LẬY** | | | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | | |
|  |  |  |  |  |  |
| Số: …../2021/TTr-MKV | | | *Tiền Giang, ngày 17 tháng 04 năm 2021* | | |



**TỜ TRÌNH**



**(V/v: Kế hoạch sản xuất và kinh doanh năm 2021)**

***Kính gi:* Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021**

* Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
* Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tháng 06/2016;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy kính trình Đại hội đồng

Cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua nội dung như sau:

**Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:**

**1. Kế hoạch Công ty**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **STT** |  | **Diễn giải** | **Kế hoạch** |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  | **DOANH THU** | **130 tỷ** | |
|  |  |  |  |  |  |
|  | 1. |  | Giá vốn bán hàng | 58.5 % |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  | 2. |  | Chi phí khách hàng | 13 % |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  | 3. |  | Chi phí bán hàng | 11 % |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  | 4. |  | Chi phí tài chính | 4 % |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  | 5. |  | Chi phí quản lý | 7 % |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  | 6. |  | Lợi nhuận trước thuế | 6.5 % |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  | **TỔNG CỘNG** | | | **100%** |  |
|  |  | |  |  |  |
| **2. Doanh thu từng khu vực** | | | |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  | **STT** |  | **Diễn giải** | **Kế hoạch** |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  | **DOANH THU TOÀN QUỐC** | **130 tỷ** |  |
|  |  | |  |  |  |
|  | 1 | | Khu vực doanh nghiệp | 45 tỷ |  |
|  |  | |  |  |  |
|  | 2 | | Khu vực phân phối | 85 tỷ |  |
|  |  |  |  |  |  |

**3. Doanh thu từng Quý**





|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Diễn giải** | **Quý I** | **Quý II** | **Quý III** | **Quý IV** | **Tổng** |
|  |  |  |  |  |  | **cộng** |
|  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Khu vực doanh nghiệp | 9 tỷ | 11 tỷ | 12 tỷ | 13 tỷ | 45 tỷ |
|  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Khu vực phân phối | 17 tỷ | 20 tỷ | 23 tỷ | 25 tỷ | 85 tỷ |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | **TỔNG CỘNG** | **26 tỷ** | **31 tỷ** | **35 tỷ** | **35 tỷ** | **130 tỷ** |
|  |  |  |  |  |  |  |



Hội đồng Quản trị rất mong nhận được sự chấp thuận của Đại hội đồng Cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

**Đào Mạnh Lương**





|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN** | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **DƯỢC THÚ Y CAI LẬY** | | | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | | |
|  |  |  |  |  |  |
| Số: …../2021/TTr-MKV | | | *Tiền Giang, ngày 17 tháng 04 năm 2021* | | |



**TỜ TRÌNH**



***(V/v: Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021)***

***Kính gửi:* Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020**

* Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
* Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tháng 06/2016;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

Chi phí thường xuyên của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát là 300.000.000 đồng *(ba trăm triệu đồng)* bao gồm các khoản:

-

Phụ cấp HĐQT, BKS

:180.000.000 đồng

-

Chi phí quản lý và thưởng

:120.000.000 đồng

Phụ cấp HĐQT và BKS năm 2020 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Chủ tịch Hội đồng Quản trị | | : 3.000.000 đồng /tháng |
| - | Thành viên HĐQT | : 2.000.000 đồng/ tháng |
| - Trưởng Ban kiểm soát | | : 2.000.000 đồng/ tháng |
| - | Thành viên Ban kiểm soát | : 1.000.000 đồng/ tháng |

Hội đồng Quản trị rất mong nhận được sự chấp thuận của Đại hội đồng Cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

**Đào Mạnh Lương**





|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN** | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **DƯỢC THÚ Y CAI LẬY** | | | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | | |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  | *Tiền Giang, ngày 17 tháng 04 năm 2021* | | |



**PHIẾU GHI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP CỦA CỔ ĐÔNG Tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy**



Họ và tên cổ đông/Người đại diện ...........................................................................

Tổng sổ cổ phần sở hữu và đại diện:.......................................................................

Số CMND/GĐKKD/Hộ chiếu: ...................................................................................

Số điện thoại: ...........................................................................................................

**NỘI DUNG Ý KIẾN ĐÓNG GÓP**

.....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................





.....................................................................................................................................................



.....................................................................................................................................................



.....................................................................................................................................................



**Cổ đông**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*





|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN** | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **DƯỢC THÚ Y CAI LẬY** | | | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | | |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  | *Tiền Giang, ngày 17 tháng 04 năm 2021* | | |



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**



**(Ngày 17/04/2021)**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**

**Mã số:…………………….**

1. Tên cổ đông/ĐD theo ủy quyền:…………………………………………………………….
2. Số cổ phần được quyền biểu quyết:………………………………………………………. *Trong đó:* Số cổ phần sở hữu: ……………………………………………….……………

Số cổ phần được ủy quyền: ……………………………………..……………

(\*) Các nội dung biểu quyết thông qua: (Đánh dấu “X” vào ô chọn)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | **Ý kiến biểu quyết** | | |  |
|  |  |  |  |  |  |
| **Stt** | **Nội dung** | **Đồng** | **Không** | **Không** |  |
| **có ý** |  |
|  |  |  |
|  |  | **ý** | **đồng ý** |  |
|  |  | **kiến** |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 01 | Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2020 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 02 | Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 03 | Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 04 | Tờ trình xin phê duyệt công ty kiểm toán cho Báo |  |  |  |  |
|  | cáo tài chính năm 2021 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 05 | Tờ trình phê duyệt phụ cấp HĐQT, BKS năm 2021 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 06 | Tờ trình phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh |  |  |  |  |
|  | 2021 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 07 | Các nội dung khác (nếu có) |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 08 | Biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên 22021 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 09 | Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Ghi chú:*** | | **Họ tên và chữ ký của người biểu quyết** |
|  |  |  |
| ***Gi phiu biu quyt này cho BTC*** | |  |
| ***khi đi hi kt thúc.*** | |  |



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THÚ Y CAI LẬY**

Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang Điện thoại: (0273) 3710769 - Fax: 3826363 Email: info@cailayvetco.com



*…………….., ngày ………… tháng …… năm 2021*

**GIẤY XÁC NHẬN**

**THAM DỰ / ỦY QUYỀN DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THÚ Y CAI LẬY NĂM 2021**

**Cổ đông:** ...........................................................................................................................

**Số CMND/HC/ĐKKD:** .......................................................................................................

**Ngày cấp:** ............................................ **Nơi cấp:** .............................................................

**Số cổ phần sở hữu:** ........................................................................................................

Căn cứ Thông báo mời họp của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy ngày 20/03/2021. Tôi xin xác nhận việc tham dự Đại Hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy năm 2021 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | **Chữ ký xác** |
|  | **Nội dung** | **nhận của Cổ** |
|  |  | **đông** |
|  |  |  |
| **(1)** | **Trực tiếp tham dự** | **(2)** |
|  |  |  |
| **(3)** | **Ủy quyền cho người khác tham dự, chi tiết như sau:** | **(4)** |
| Người được ủy quyền: ................................................................... | |  |
| Số CMND/HC/ĐKKD: ..................................................................... | |  |
| Ngày cấp:……………………………nơi cấp: ................................... | |  |
| Chữ ký của người được ủy quyền (Ghi rõ họ tên): | |  |

**Hoặc quý Cổ đông có thể ủy quyền cho một trong những người có tên sau (tích vào ô của người được ủy quyền):**

1. Đào Mạnh Lương - Chủ tịch HĐQT



2. Nguyễn Anh Tuấn - Thành viên HĐQT

***Ghi chú:*** Đề nghị Cổ đông điền đầy đủ thông tin và:

* Nếu Cổ đông trực tiếp tham dự đề nghị ký xác nhận vào ô số **(2).**
* Nếu Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội đề nghị ký xác nhận vào ô số **(4)**. Người được ủy quyền điền đầy đủ thông tin và ký xác nhận vào ô số **(3)**.
* Đề nghị Quý vị Cổ đông gửi giấy xác nhận này (có thể thiếu chữ ký của người được ủy quyền) về Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy qua mail **info@cailayvetco.com** trước

**16h30** ngày **14/04/2021** và mang theo Giấy xác nhận bản gốc có đầy đủ thông tin và chữ kýkhi đến dự Đại hội.